

KHẢO SÁT LỖI PHỔ BIẾN TRONG SỬ DỤNG MẠO TỪ XÁC ĐỊNH “THE” CỦA HỌC SINH LỚP 10 VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP GHI NHỚ CÁCH DÙNG MẠO TỪ “THE” BẰNG THƠ

AN INVESTIGATION INTO COMMON ERRORS MADE BY TENTH GRADE STUDENTS IN USING THE DEFINITE ARTICLE “THE” AND THE USE OF RULE POEMS FOR IMPROVEMENT

Nguyễn Ngọc Nhật Minh¹, Nguyễn Thị Thanh Thúy², Nguyễn Ngọc Chính³

¹Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng; Email: nhatminh8989@gmail.com

²Sinh viên Lớp 11SPA01, Trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Đà Nẵng

³Đại học Đà Nẵng; Email: nnchinh@ac.udn.vn

Tóm tắt - Bài báo khảo sát lỗi khi sử dụng mạo từ xác định “the” của học sinh lớp 10 tại hai trường Trung học phổ thông (THPT) Hòa Vang và Cẩm Lệ, đồng thời tìm hiểu tính khả thi của việc sử dụng một số bài thơ bằng tiếng Việt giúp ghi nhớ cách sử dụng mạo từ “the” cho học sinh. Dữ liệu được thu thập từ nghiên cứu thực nghiệm, phiếu khảo sát cho sinh viên và hình thức phỏng vấn cho giáo viên. Việc phân tích dữ liệu dựa trên mô hình phân tích lỗi của Corder (1984) và phương pháp định tính và định lượng để trả lời vấn đề nghiên cứu. Kết quả cho thấy học sinh mắc lỗi ở 3 dạng: thiếu, thừa và nhầm lẫn mạo từ “the”, và các lỗi được cải thiện cho thấy việc dùng các bài thơ tóm tắt quy luật khả thi trong dạy và học mạo từ ở môi trường THPT. Ngoài ra, nghiên cứu cũng trình bày quan điểm của giáo viên cũng như học sinh về việc dạy mạo từ nói chung, mạo từ “the” nói riêng và phương pháp sử dụng thơ.

Từ khóa - khảo sát; lỗi; cách dùng mạo từ “the”; học sinh lớp 10; thơ tóm tắt quy luật

Abstract - This article attempts to identify common errors of using the definite article “the” by tenth-grade students from Hoavang High School and Cam Le High School in Danang City and to investigate the effectiveness of using Vietnamese poems that summarise the rules of using article “the” to improve students’ performance. The research data were collected from the pilot study (pre-test and post-test), questionnaire for students and interview for teachers before being analysed using the Error Analysis Model of Corder (1984) and the qualitative as well as quantitative analysis methods. The findings indicate that there are three main types of errors - omission, addition and confusion - made by the students when they produced the English language using “the”. In addition, the research presents both the teachers and students’ views on teaching and learning articles in general and article “the” in particular, and on using the poems to enhance students’ understanding.

Key words - investigation; error; using article “the”; tenth-grade students; rule poems

1. Đặt vấn đề

Ngày nay, học tiếng Anh như một ngoại ngữ không chỉ là môn học bắt buộc mà còn là môn học được quan tâm hàng đầu đối với học sinh ở các cấp học. Việc dạy và học ngoại ngữ ở các cấp học bắt buộc tạo nền tảng ngữ pháp vững chắc cho khả năng giao tiếp bao gồm tất cả các kĩ năng bằng tiếng Anh của học sinh và hầu như các điểm ngữ pháp tiếng Anh cơ bản chủ yếu đều được dạy ở cấp học phổ thông trung học. Tuy nhiên nhiều học sinh vẫn chưa nắm vững kiến thức được truyền đạt và mắc nhiều lỗi ngữ pháp cơ bản, trong đó vấn đề sử dụng mạo từ xuất hiện rất nhiều trong lúc các em nói, viết với mật độ lỗi với mạo từ “the” cao hơn hẳn so với hai mạo từ còn lại. Có đến 104/110 (chiếm 94,5%) học sinh được điều tra gặp khó khăn, chưa phân định được lúc nào nên hoặc không nên sử dụng “the”, tại sao lại cần “the” trước một số từ nhưng những từ cùng loại khác lại không, v.v... Về vấn đề này, Celce – Murcica và Larsen – Freeman (1999) cũng đã khẳng định “Mạo từ được xem là nguyên nhân gây khó khăn cho người học tiếng Anh với tư cách là ngôn ngữ thứ hai hay ngoại ngữ, nhất là đối với học viên trong tiếng mẹ đẻ không có mạo từ hoặc có mạo từ nhưng cách dùng khác với cách sử dụng mạo từ của tiếng Anh”. Để giảm thiểu các lỗi sai này trong sử dụng ngôn ngữ tiếng Anh về sau, điểm ngữ pháp này cần được dạy và hướng dẫn hiệu quả hơn cho đối tượng học sinh cấp 3. Do đó, bài nghiên cứu này được thực hiện nhằm phát hiện các lỗi hay các vấn đề trong sử dụng mạo từ “the” của học sinh, từ đó

giới thiệu một cách dạy và học khác sinh động và lý thú hơn cho điểm ngữ pháp này, đó là việc dùng các bài thơ tiếng Việt tóm tắt cách sử dụng mạo từ “the” của tiếng Anh để nâng cao hiệu quả tiếp thu kiến thức.

2. Nội dung

2.1. Tổng quan

2.1.1. Định nghĩa về lỗi

Doff (1988) cho rằng lỗi là yếu tố không thể thiếu trong quá trình học một ngôn ngữ khi người học cố gắng diễn đạt một điều gì đó. Ngày nay lỗi của người học được xem là dấu hiệu tích cực trong quá trình thụ đắc ngôn ngữ.

Richards (1974) cũng đưa ra hai loại lỗi cơ bản là lỗi do áp dụng sai quy tắc và lỗi do không nhận biết đúng điều kiện dùng các quy tắc. Ngoài ra, ảnh hưởng của tiếng mẹ đẻ cũng gây khó khăn trong tiếp thu và sử dụng ngôn ngữ khác, thể hiện ở một số lỗi như lỗi dùng thiếu từ chức năng (function words) trong câu tiếng Anh như thiếu trợ động từ, mạo từ, giới từ, v.v...

2.1.2. Lỗi trong sử dụng mạo từ tiếng Anh

Những mạo từ như “a/an” và “the” được sử dụng rộng rãi trong tiếng Anh, nhưng thực tế sử dụng vô cùng phức tạp, ngay cả đối với người học tiếng Anh như một ngôn ngữ thứ hai (Andersen, 1984). Điều này thậm chí còn đúng với những người học tiếng Anh trong nhiều năm (Yamada và Matsura, 1982). Một giáo

viên trong nghiên cứu của Yamada và Matsura (1982) nhận định cách sử dụng mạo từ của học sinh “hầu như ít hoặc thậm chí không tương đồng với thực tế của tiếng Anh; học sinh dường như sử dụng mạo từ một cách ngẫu nhiên”.

2.2. Vấn đề nghiên cứu và phương pháp nghiên cứu

2.2.1. Vấn đề nghiên cứu

- Tình trạng học mạo từ tiếng Anh nói chung của học sinh lớp 10 hiện nay như thế nào và họ mắc những lỗi phổ biến nào khi dùng mạo từ xác định “the” nói riêng?

- Phương pháp cải thiện cách sử dụng mạo từ “the” qua học thuộc thơ tóm tắt quy luật sử dụng mạo từ “the” có hiệu quả như thế nào trong việc dạy và học?

2.2.2. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp nhận định và phân tích lỗi dựa trên mô hình phân tích lỗi của Corder (1984):

- Xác định câu chứa lỗi: xét câu văn trong đoạn văn do đối tượng tham gia nghiên cứu viết. Bài báo này chỉ nghiên cứu lỗi trong sử dụng mạo từ “the”, nên chỉ những trường hợp sử dụng sai mạo từ “the” trong các đoạn văn được xem xét.

- Thống kê: các lỗi được tìm ra và thống kê theo ba dạng - thiếu, thừa và nhầm lẫn mạo từ xác định “the”.

Nghiên cứu được thực hiện trên 110 học sinh khối lớp 10 cùng 10 giáo viên tại hai trường THPT Hòa Vang và Cẩm Lệ. Các phương pháp thu thập dữ liệu như sau:

- Nghiên cứu thực nghiệm: trước tiên học sinh làm bài kiểm tra (pre-test) về mạo từ “the” (ba câu hỏi kiểm tra xếp từ dễ đến khó, từ cấp độ ‘Nhận biết’ (recognition) đến ‘Sản xuất’ (production)). Sau khi học sinh được giải thích và hướng dẫn nội dung thơ tóm tắt quy luật thì các em tiếp tục làm bài kiểm tra (post-test) với cùng nội dung ngay lúc đó để so sánh số lỗi mắc phải, những lỗi nào được cải thiện giúp xác định mức độ hiệu quả của phương pháp dùng thơ. Ngoài bài pre-test, học sinh cũng được yêu cầu viết một đoạn văn ngắn theo chủ đề từ đó cung cấp dữ liệu về các lỗi phổ biến của học sinh khi dùng “the”.

- Phỏng vấn 10 giáo viên dạy tiếng Anh ở tổ Ngoại Ngữ từ hai trường.

- Bảng câu hỏi khảo sát dành cho 110 học sinh khối 10 từ hai trường.

Dữ liệu sau khi thu thập được phân tích định tính (xác định lỗi trong bài kiểm tra và lỗi nào được cải thiện sau thực nghiệm) và phân tích định lượng (tính toán phần trăm các lỗi phát hiện được và các dữ liệu từ câu trả lời của giáo viên và học sinh) nhằm làm rõ tình hình dạy và học mạo từ tiếng Anh nói chung và mạo từ “the” nói riêng của học sinh lớp 10, hiệu quả và khó khăn có thể gặp phải khi sử dụng thơ trong việc dạy và học chính thức tại trường.

2.3. Kết quả và thảo luận

2.3.1. Thảo luận nền tảng của quá trình phân tích dữ liệu

a. Các lỗi về sử dụng mạo từ “the” dựa theo mô hình phân tích lỗi của Corder

Các lỗi được tìm ra và thống kê theo ba dạng: thiếu, thừa và nhầm lẫn mạo từ xác định “the”.

- Lỗi thiếu mạo từ: do bỏ qua vị trí bắt buộc có mạo từ “the”. Ví dụ: “One of (the) most beautiful places in Danang is Ba Na Hill” (Một trong số những nơi đẹp nhất ở Đà Nẵng là Đỉnh Bà Nà).

- Lỗi thừa mạo từ: thêm “the” trong câu nhưng không cần thiết hoặc không được chấp nhận theo văn phong tiếng Anh. Ví dụ: “The Da Nang city is my hometown” (Đà Nẵng là quê hương của tôi).

- Lỗi nhầm lẫn mạo từ: học sinh nhầm lẫn giữa “the” và mạo từ bất định – “a/an”. Ví dụ: “A place in my city that I like is the Hoi An” (Một nơi trong thành phố mà tôi thích là Hội An).

b. Các bài thơ tiếng Việt tóm tắt quy luật về mạo từ “the”

Để nhìn rõ tính khả thi của việc sử dụng các bài thơ tóm tắt quy luật trong dạy và học mạo từ “the”, trước tiên cần xem xét độ tin cậy thể hiện trong sự tương đồng giữa các quy tắc sử dụng “the” và nội dung thơ.

Phân tích thơ tóm tắt quy luật về sử dụng mạo từ “the” trong tiếng Anh

Trong quá trình tham khảo và tìm hiểu các quy tắc sử dụng mạo từ tiếng Anh (a/an/the), tác giả đã thống nhất tổng hợp các quy tắc từ các sách ngữ pháp tiếng Anh sau:

- Practical English Usage (2005) của tác giả Michael S.

- Oxford Practice Grammar Basic (2006) của các tác giả Norman C., Mark H. và Ken P.

- Advanced Learners’ Grammar Self – study Reference & Practice Book with Answer (2007) của các tác giả Mark F. và Diane H.

Sau khi tổng hợp đầy đủ các quy tắc trong các sách ngữ pháp, tác giả lựa chọn một số bài thơ được đăng trên các trang web uy tín về phương pháp dạy học tiếng Anh cho người Việt như <http://celi.edu.vn>, <http://bachdangshincollege.edu.vn>, <https://www.facebook.com/NgoaiNguE3>,

<http://svnhforum.com>, <http://tienganh360.com>, <http://thpthuulung.vn> (Sở GD – ĐT Lạng Sơn) và đối chiếu so sánh để xác định độ tin cậy của các bài thơ. Dưới đây là bản phân tích nội dung của hai bài thơ cho thấy đã thể hiện các quy luật rất đầy đủ, dễ hiểu và dễ nhớ có thể đưa vào sử dụng chính thức trong chương trình dạy mạo từ “the” cho học sinh phổ thông. Các bài thơ bao gồm các quy tắc sử dụng “the” và những trường hợp không sử dụng “the”.

Bài thơ số 1:

Dùng khi:

Một là chỉ định rõ ràng,

Hai là chỉ một,

Ba đang nói rồi.

Bốn thêm giới tự nối đuôi,

Năm là tước hiệu tùy thời một, hai.

Sáu là sông núi kéo dài,

Bảy là tàu thủy, tám là đại dương.
 Chín khi thứ tự rõ ràng,
 Mười tên vài nước dễ dàng nhớ ra.
 Mười một so sánh cấp ba,
 (Tức là tuyệt đối thì ta dùng THE)
 Mười hai khi các tính từ
 Dùng cho một lớp thì THE đi chung.
 Mười ba dễ nhớ vô cùng,
 In THE morning, phải dùng vậy thôi!
 Và không dùng khi:
 Khi có tháng ngày
 Có mùa cùng với lễ hội trong năm
 Hành tinh, quốc gia, thể thao
 Xe cộ, môn học cũng dùng chung luôn
 Bữa ăn, vật liệu, số nhiều
 Danh từ trừu tượng thì THE xin thôi

Bài thơ số 2:

Sau đây trường hợp dùng THE
 Danh từ xác định có THE hoài hoài
 Vật, người duy nhất trong loài
 Tính từ chỉ một lớp người hợp chung
 Đảo, chòm, núi dãy, ngôi sông
 Hải dương, eo biển, bốn phương xa gần
 Gia đình, giáo phái, tên dân
 Cực cấp, thành ngữ thường cần dùng THE
 Bỏ THE mấy nỗi đừng quên
 Cụ nhiều, giáo ngữ, tước tên, nước, thành,
 Sở, nguyên, màu, vật, trừu, danh
 Học, chơi, ăn uống, bệnh tình, nói hô
 Tháng, ngày, mùa, lễ, núi, hồ
 Ngũ quan thành ngữ xóa mờ chữ THE
 Quá trình phân tích nội dung thơ khi xử lý dữ liệu
 nghiên cứu cho thấy mức độ tin cậy của phương pháp
 này vì thế đề xuất cho hoạt động dạy và học trong thực tế.

Các quy tắc dùng "the"

Quy tắc 1: Chúng ta dùng "the" khi danh từ chỉ đối tượng được cả người nói lẫn người nghe biết rõ đối tượng nào đó.

Một là chỉ định rõ ràng

Hoặc

Sau đây trường hợp dùng THE

Danh từ xác định có THE hoài hoài

Quy tắc 2: Khi vật thể hay nhóm vật thể là duy nhất hoặc được xem là duy nhất.

Hai là chỉ một,

Hoặc

Vật, người duy nhất trong loài

Tính từ chỉ một lớp người hợp chung

Ví dụ: the sun (mặt trời); the sea (biển cả); the world (thế giới); the earth (quả đất)

Quy tắc 3: Trước một danh từ, với điều kiện danh từ này vừa mới được đề cập trước đó.

Ba đang nói rồi

Ví dụ: I saw a beggar. The beggar looked curiously at me.

(Tôi thấy một người ăn xin. Người ăn xin ấy nhìn tôi với vẻ tò mò)

Quy tắc 4: "The" đứng trước những tên gọi gồm danh từ + of + danh từ hoặc trước một danh từ, với điều kiện danh từ này được xác định bằng một cụm từ hoặc một mệnh đề.

Bốn thêm giới từ nối đuôi,

Ví dụ:

- The girl in uniform (Cô gái mặc đồng phục)

- The Gulf of Mexico (Vịnh Mêhicô)

- The United States of America (Hiệp chủng quốc Hoa Kỳ).

Quy tắc 5: Sử dụng "the" trước so sánh cực cấp, trước first (thứ nhất), second (thứ nhì), only (duy nhất)... khi các từ này được dùng như tính từ hay đại từ.

Mười một so sánh cấp ba,

(Tức là tuyệt đối thì ta dùng THE)

Hoặc

Cực cấp, thành ngữ thường cần dùng THE

Ví dụ:

- The first day (ngày đầu tiên)

- The best time (thời gian thuận tiện nhất)

- The only way (cách duy nhất)

- The first to discover this accident (người đầu tiên phát hiện tai nạn này)

Quy tắc 6: The + Danh từ số ít tượng trưng cho một nhóm người/vật.

Tính từ chỉ một lớp người hợp chung

Ví dụ:

- The whale is in danger of becoming extinct (Cá voi đang trong nguy cơ tuyệt chủng)

- The fast food has made life easier for housewives. (Thức ăn nhanh đã làm cho các bà nội trợ có cuộc sống dễ dàng hơn)

- The small shopkeeper is finding business increasingly difficult (Giới chủ tiệm nhỏ thấy việc buôn bán ngày càng khó khăn)

Quy tắc 7: The + Tính từ tượng trưng cho một nhóm người.

Mười hai khi các tính từ

Dùng cho một lớp thì THE đi chung.

Ví dụ:

- The old (người già); the rich and the poor (người giàu và người nghèo)

Quy tắc 8: “The” dùng trước những danh từ riêng chỉ biển, sông, quần đảo, dãy núi, tên gọi số nhiều của các nước, sa mạc, miền.

Sáu là sông núi kéo dài - Bảy là tàu thủy, tám là đại dương.

Hoặc

Đảo, chòm, núi dãy, ngòi sông - Hải dương, eo biển, bốn phương xa gần

Ví dụ:

- The Pacific (Thái Bình Dương); The Netherlands (Hà Lan)

- The Crimea (Vùng Crimê); The Alps (dãy núi Alps)

Quy tắc 9: The + họ (số nhiều) nghĩa là Gia đình.

Gia đình, giáo phái, tên dân

Ví dụ: The Smiths = Gia đình Smith (vợ chồng Smith và các con)

Quy tắc 10: Trước một danh từ chỉ một vật / sự việc / thời gian riêng biệt.

In THE morning, phải dùng vậy thôi!

Ví dụ:

- In the afternoon, I usually go fishing with my father.

(Vào buổi chiều, tôi thường đi câu cá với bố tôi) [Thời gian buổi chiều, thường lặp đi lặp lại]

- My father is working in the garden

(Cha tôi đang làm việc trong vườn) [Vườn nhà tôi]

- Please pass the dictionary

(Làm ơn chuyển quyển từ điển) [Từ điển đã biết vị trí]

Các quy tắc không dùng “the”

Quy tắc 1: Trước tên quốc gia, tên châu lục, tên núi, tên hồ, tên đường.

Hành tinh, quốc gia, thể thao

Ví dụ: Europe (Châu Âu), South America (Nam Mỹ), France (Pháp quốc), Downing Street (Phố Downing)

Quy tắc 2: Trước danh từ trừu tượng, trừ phi danh từ đó chỉ một trường hợp cụ thể.

Danh từ trừu tượng thì THE xin thôi

Hoặc

Sở, nguyên, màu, vật, trừu, danh

Ví dụ: Men fear death (Con người sợ cái chết)

Quy tắc 3: Sau sở hữu tính từ (possessive adjective) hoặc sau danh từ ở sở hữu cách (possessive case).

Sở, nguyên, màu, vật, trừu, danh

Ví dụ:

- My friend (chứ không nói My the friend)

- The girl's mother = the mother of the girl (Mẹ của cô gái)

Quy tắc 4: Trước tên gọi các bữa ăn.

Bữa ăn, vật liệu, số nhiều

Hoặc

Học, chơi, ăn uống, bệnh tình, nói hô

Ví dụ:

- They invited some friends to dinner.

(Họ mời vài người bạn đến ăn tối)

Quy tắc 5: Trước các tước hiệu.

Cụ nhiều, giáo ngữ, tước tên, nước, thành

Ví dụ:

- President Roosevelt (Tổng thống Roosevelt)

- King Louis XIV of France (Vua Louis XIV của Pháp)

Quy tắc 6: Trong các trường hợp sau đây:

Tháng, ngày, mùa, lễ, núi, hồ

Hoặc

Khi có tháng ngày

Có mùa cùng với lễ hội trong năm

Ví dụ:

- In spring/in autumn (Vào mùa xuân/mùa thu), last night (đêm qua), next year (năm tới), from beginning to end (từ đầu tới cuối), from left to right (từ trái sang phải).

- To play golf/chess/cards (chơi gôn/ đánh cờ/đánh bài)

2.3.2. Thảo luận câu hỏi nghiên cứu

a. Tình trạng dạy và học sử dụng mạo từ và các lỗi phổ biến khi sử dụng mạo từ “the” ở học sinh lớp 10

Qua thống kê trong tổng số 228 lỗi phát hiện được từ 110 bài kiểm tra về viết đoạn văn (60 – 80 từ) tự viết của học sinh khối 10, Bảng 1 dưới đây trình bày tỉ lệ lỗi học sinh mắc phải trong bài viết. Từ số liệu của Bảng 1, phần lớn học sinh mắc lỗi ‘thừa’ và ‘thiếu’ mạo từ “the” khi tự viết một đoạn văn theo yêu cầu đề cho trước.

Bảng 1. Lỗi mắc phải trong sử dụng mạo từ “the” qua đoạn văn của học sinh tự viết

Loại lỗi	Số lỗi mắc phải trong đoạn văn
Thừa	84,5%
Thiếu	79,1%
Nhầm lẫn	43,6%

Bên cạnh bài viết, bài kiểm tra trước thực nghiệm cũng cho thấy học sinh đã mắc 1.724 lỗi thừa “the” (chiếm 49,4% tổng số), 1.448 lỗi thiếu “the” (41,5%), và chỉ 318 lỗi nhầm lẫn “the” với các mạo từ khác (“a/an”) (chiếm 9,1%).

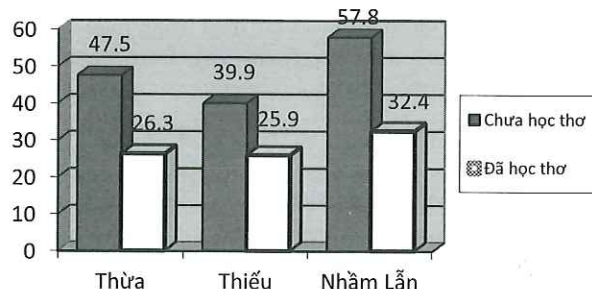
Từ bảng câu hỏi khảo sát, 94,5% học sinh gặp khó khăn trong việc sử dụng mạo từ tiếng Anh, và 85,5% thấy khó trong việc sử dụng mạo từ “the”. 62,7% học sinh đưa ra nguyên nhân mắc lỗi là do quá nhiều quy tắc, dễ nhầm lẫn và không thể nhớ hết khi sử dụng mạo từ “the” trong khi 32,7% học sinh thường chỉ chú trọng đến dạng của từ, không chú ý nhiều đến mạo từ nên thường sử dụng sai và chỉ 4,5% học sinh cho rằng đây là không phải là điểm ngữ pháp quan trọng nên không cần chú tâm học. Về phía giáo viên, các thầy cô vẫn có các bài dạy cụ thể về cách sử

dụng mạo từ cho học sinh trong chương trình học tiếng Anh 10, nhưng 70% giáo viên cho rằng học sinh vẫn gặp khó khăn vì thực tế các lớp học có sự phân loại học sinh (giỏi/ khá) nên những học sinh sức học thấp hơn chưa cảm thấy hứng thú khi học nên không học thuộc quy tắc và chưa phối hợp với giáo viên do đó không thể đáp ứng về chiều sâu bài học cho học sinh. Một số em không chú trọng kiến thức vì chưa nhận thức đây cũng là điểm ngữ pháp không thể thiếu trong giao tiếp tiếng Anh.

b. Hiệu quả của phương pháp học cách sử dụng mạo từ “the” thông qua thơ tóm tắt các quy tắc

Tiến bộ đạt được từ việc ứng dụng quy tắc sử dụng mạo từ “the” dưới dạng thơ

Hình 1 dưới đây thể hiện sự thay đổi tích cực trong việc sử dụng mạo từ “the” của học sinh khối 10, trước và sau khi sử dụng thơ tóm tắt các quy tắc sử dụng mạo từ “the”. (Đơn vị %)



Hình 1. Tỷ lệ lỗi được cải thiện sau khi học cách sử dụng mạo từ “the” với thơ (%)

Hình 1 cho thấy số lỗi mắc phải khi sử dụng mạo từ “the” đã giảm hẳn ở cả 3 loại lỗi: thừa, thiếu và nhầm lẫn nhờ vào số lượng lớn lỗi đã được cải thiện trong mỗi thể loại. Cụ thể như trong trường hợp sau: trước khi học thơ, có 48,3% học sinh phạm lỗi thiếu “the” trong câu “I don’t think people will ever live on (the) moon because there is no air up there”, sau khi học bài thơ, nắm được quy tắc Khi vật thể hay nhóm vật thể là duy nhất hoặc được xem là duy nhất trong các câu thơ “Hai là chỉ một” hoặc “Vật, người duy nhất trong loài / Tính từ chỉ một lớp người hợp chung”, số học sinh phạm lỗi này giảm hơn một nửa, chỉ còn 22,7%.

Ngoài ra kết quả phỏng vấn và bảng câu hỏi cũng chỉ ra 100% giáo viên và 92,7% học sinh đồng ý sẵn sàng chọn thơ để dạy và học cách sử dụng mạo từ thay vì thuộc lòng các quy tắc rập khuôn, khô cứng theo giáo trình ở trường. Các em thấy thú vị và thoải mái hơn khi học các quy tắc sử dụng mạo từ “the” bằng thơ và giáo viên có thể đưa hình thức thơ vào quá trình giảng dạy chính thức ở trường. Nói cách khác, việc sử dụng các quy tắc dùng mạo từ “the” bằng hình thức thơ có thể mang lại hứng thú và góp phần cải thiện kết quả sử dụng mạo từ “the” nói riêng, đề từ đó, học sinh biết ứng dụng thích hợp và chính xác hơn trong văn viết và nói bằng tiếng Anh.

Khó khăn có thể nảy sinh trong sử dụng thơ để hướng dẫn học cách sử dụng mạo từ “the”

Giáo viên và học sinh đều chỉ ra một số khó khăn người dùng có thể gặp phải khi sử dụng các bài thơ này:

- Học sinh lớp 10 còn học nhiều bộ môn khác, không chỉ tập trung vào môn tiếng Anh nên nếu không sử dụng thường xuyên, dễ quên và mất thời gian học lại từ đầu. (100% học sinh, 60% giáo viên)
- Giáo viên vẫn không đủ thời gian để dạy kỹ hơn các quy tắc và vẫn còn các trường hợp ngoại lệ, không thể đưa vào và hoàn thành bài dạy trong chương trình. (84,5% học sinh, 90% giáo viên)
- Một số từ ngữ đoạn thơ còn chưa rõ ràng vì để hợp với vần điệu, kết cấu 1 bài thơ, đôi khi người mới dùng không hiểu rõ, có thể nhanh quên hoặc nhầm lẫn. (89,1% học sinh, 100% giáo viên)

Để giải quyết những hạn chế trên, một số giải pháp được đề xuất:

- Đối với giáo viên
- Việc học các quy luật lý thuyết được tóm tắt bằng thơ cần có minh chứng ví dụ cụ thể, rõ ràng để học sinh hiểu và sử dụng chính xác các lời thơ kèm theo (100% giáo viên, 61,3% học sinh)
- Tăng thời gian luyện tập thông qua việc ứng dụng phân tích các điểm lý thuyết trong thơ kèm theo khi làm các bài tập thêm hoặc qua các hoạt động viết đoạn văn, nói (80% giáo viên, 53,2% học sinh)
- Nắm bắt tâm lý học sinh, dễ chán với các quy tắc rập khuôn, hứng thú với phương pháp mới, giáo viên có thể gợi ý khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động dạy và học sáng tạo hơn: tự sáng tác thêm những trường hợp bất quy tắc khi sử dụng mạo từ “the”, sáng tác thơ tiếng Anh có chủ đề dựa trên các quy luật tóm tắt trong thơ mẫu giúp ghi nhớ và nắm vững lý thuyết, làm thơ ngắn (thơ con cóc) tiếng Anh với mạo từ “the” như một hoạt động đầu giờ học (warm-up). Ngoài ra học sinh cũng có thể sáng tác thơ vần điệu để nhớ khi học các điểm ngữ pháp khác như thì, giới từ, thành ngữ, v.v... (100% giáo viên, 64,6% học sinh)
- Đối với học sinh
- Thường xuyên luyện tập các bài thơ, tránh học thuộc lòng mà không sử dụng, sau một thời gian sẽ dễ quên (100% giáo viên, 46,8% học sinh)
- Tăng cường tự làm bài tập về mạo từ nói riêng và luyện viết, nói tiếng Anh, chú ý sử dụng đúng mạo từ (80% giáo viên, 34,6% học sinh)
- Giới thiệu bài thơ đến các bạn để cùng ôn tập, làm bài tập và củng cố các cách sử dụng với bài thơ (100% giáo viên, 86,7% học sinh)
- Tích cực suy nghĩ và sáng tạo lời thơ tiếng Anh sao cho phù hợp với các quy tắc đã học về cách sử dụng mạo từ (100% giáo viên, 43,7% học sinh)

3. Kết luận

Qua nghiên cứu này, thực trạng lỗi mắc phải khi sử dụng mạo từ tiếng Anh nói chung và mạo từ “the” nói riêng của học sinh khối 10 tại 2 trường THPT Hòa Vang và THPT Cẩm Lệ đã được phản ánh cụ thể qua 3 loại lỗi: thừa, thiếu và nhầm lẫn mạo từ “the”. Phần lớn giáo viên và học sinh đều tán thành việc đưa các bài thơ tóm tắt cách sử dụng mạo từ “the” vào chương trình dạy và học

để tạo hứng thú và tăng động lực học cho học sinh thay vì học thuộc các quy tắc khô cứng như trước đây. Theo tác giả, việc học mạo từ tiếng Anh không chỉ quan trọng trong giới học sinh THPT nói riêng mà thực tế, các đối tượng học tiếng Anh như là ngoại ngữ vẫn thường mắc các lỗi này rất nhiều trong bài viết hoặc khi nói tiếng Anh. Do vậy, phương pháp này có thể áp dụng trong lớp học hoặc dưới hình thức tự học cho tất cả các đối tượng học tiếng Anh đang bước đầu học cách sử dụng mạo từ “the” nói riêng và mạo từ nói chung hoặc các đối tượng chưa nắm vững các quy tắc sử dụng nhằm đem lại hiệu quả dạy và học cao hơn.

Tài liệu tham khảo

[1] Celce – Murcia M. & Larsen-Freeman D. (1999). *The grammar*

book: An English teacher's Course. Boston: Heinle and Heinle.

- [2] Corder S.P. (1984). *The Significance of Learner's Errors*. Longman, 19 – 27.
- [3] Doff, A. (1988). *Teach English. A Training Course for Teachers*. Cambridge: CUP.
- [4] Mark F. & Diane H. (2007). *Advanced Learners' Grammar self – study reference & practice book with answers*. Bluestone Press, Charlbury, Oxfordshire, UK.
- [5] Michael S. (2005). *Practical English Usage, Fully revised*. Oxford University Press.
- [6] Norman C., Mark H. & Ken P. (2006). *Oxford Practice Grammar Basic*. Oxford University Press.
- [7] Richards, J. C. (1974). *Error Analysis: Perspectives on Second Language Acquisition*. Longman. CUP.
- [8] Yamada, J., & Matsuura, N. (1982). The use of the English article among Japanese students. *RELC Journal*, 13(1), 50-63.

(BBT nhận bài: 10/04/2014, phản biện xong: 25/04/2014)